ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3491 /QĐ-UBND	*Khánh Hòa, ngày 05 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Danh mục dữ liệu mở tỉnh Khánh Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Dữ liệu ngày 30 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân ngày 26 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 23 tháng 4 năm 2026;

Căn cứ Nghị định số 137/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ Quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử;

Căn cứ Nghị định số 165/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu;

Căn cứ Nghị định số 194/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Giao dịch điện tử về cơ sở dữ liệu quốc gia, kết nối và chia sẻ dữ liệu, dữ liệu mở phục vụ giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị định số 356/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân;

Căn cứ Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia, Từ điển dữ liệu dùng chung (Phiên bản 1.0);

Căn cứ Công văn số 4585/BCA-TTDLQG ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Bộ Công an về việc hướng dẫn dữ liệu mở tại các bộ, ngành, cơ quan, địa phương;

Căn cứ Quyết định số 1205/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về phê duyệt Chiến lược dữ liệu tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2546/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị, quản lý dữ liệu tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 5715/TTr-SKHCN ngày 30 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục dữ liệu mở tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Dữ liệu mở của tỉnh được cung cấp tập trung, thống nhất trên Cổng Dữ liệu tỉnh Khánh Hòa tại địa chỉ https://opendata.khanhhoa.gov.vn. Hoạt động cung cấp, khai thác, sử dụng dữ liệu mở của cơ quan nhà nước, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy định tại Chương IV của Nghị định số 194/2025/NĐ-CP ngày 03/7/2025.

2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai kết nối, tích hợp các dữ liệu mở theo Danh mục dữ liệu mở về Cổng Dữ liệu tỉnh.

b) Chủ trì tổ chức, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các yêu cầu kỹ thuật về kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin khác, đảm bảo dữ liệu chia sẻ chính xác, thống nhất, đảm bảo về an toàn an ninh thông tin và các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước.

c) Chủ trì kết nối các dữ liệu mở trong Danh mục dữ liệu mở tỉnh Khánh Hòa từ Cổng dữ liệu tỉnh với Cổng dữ liệu quốc gia tại địa chỉ https://congdulieuquocgia.gov.vn; https://ndp.gov.vn; https://data.gov.vn.

d) Định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về tình hình kết nối, chia sẻ, sử dụng các dữ liệu trong Danh mục dữ liệu mở tỉnh trước ngày 25 tháng 12 hàng năm.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tiếp nhận, xử lý ý kiến phản hồi của tổ chức, cá nhân về các vấn đề liên quan đến chất lượng, tính khả dụng, định dạng, sự tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan đến dữ liệu mở; xác định mức độ ưu tiên và thực hiện công bố dữ liệu mở phù hợp với nhu cầu.

e) Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trong xã hội, cộng đồng thực hiện các hoạt động xây dựng, đóng góp để mở rộng dữ liệu mở.

3. Căn cứ Danh mục dữ liệu mở được ban hành, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu, các cơ quan, đơn vị có dữ liệu mở thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý có trách nhiệm:

a) Xây dựng kế hoạch, lộ trình cung cấp dữ liệu mở thuộc phạm vi quản lý, phù hợp với Danh mục dữ liệu mở được cấp có thẩm quyền ban hành và điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị.

b) Tổ chức thu thập, tạo lập dữ liệu mở, thực hiện xây dựng các tài liệu đặc tả thông tin chia sẻ dữ liệu; thực hiện kết nối, tích hợp, cung cấp các dữ liệu thuộc Danh mục dữ liệu mở của tỉnh về Cổng dữ liệu tỉnh.

c) Tổ chức quản lý, vận hành, duy trì, cập nhật các cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý và tài liệu đặc tả thông tin chia sẻ dữ liệu để bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu an toàn, chính xác, thông suốt.

d) Định kỳ hằng năm, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm rà soát, cập nhật, bổ sung các danh mục dữ liệu mở thuộc phạm vi quản lý; đồng thời gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh kịp thời.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị sự nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Công an (C12);
- Thường trực Tỉnh ủy; HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Báo và Phát thanh TH KH;
- VPUB: LĐ, các phòng, ban, trung tâm;
- Lưu: VT, KGVX. NNN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Lê Huyền

Phụ lục

DANH MỤC DỮ LIỆU MỞ TỈNH KHÁNH HÒA

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3491 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
I	**LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**							
1	Thông tin mạng lưới cơ sở giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thông tin công khai về các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và các cơ sở giáo dục khác thuộc phạm vi quản lý của ngành Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tỉnh; gồm: mã định danh cơ sở giáo dục, tên cơ sở, cấp học, loại hình, địa chỉ, địa bàn hành chính, thông tin liên hệ công khai, trạng thái hoạt động và các thông tin khác được phép công khai.	CSV, JSON	Thường xuyên/khi có thay đổi	Cổng dữ liệu mở tỉnh; tệp dữ liệu tải về; API khi đáp ứng điều kiện kỹ thuật	Theo nội dung Công bố mở và quy định pháp luật có liên quan	Không cung cấp thông tin liên hệ cá nhân hoặc dữ liệu cá nhân không thuộc phạm vi được phép công khai.
2	Thông tin thống kê về trường, lớp và người học	Sở Giáo dục và Đào tạo	Số liệu thống kê, tổng hợp về số cơ sở giáo dục, điểm trường, lớp học và	CSV, JSON	Học kỳ/năm học	Cổng dữ liệu mở tỉnh; tệp dữ liệu tải về; API khi đáp ứng	Theo nội dung Công bố mở; chỉ cung cấp dữ liệu	Không cung cấp hồ sơ người học, mã định danh cá nhân, thông tin nhận diện

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
			người học theo cấp học, khối lớp, loại hình cơ sở giáo dục, địa bàn hành chính và năm học.			điều kiện kỹ thuật	thống kê, tổng hợp	hoặc dữ liệu cá nhân của người học.
3	Thông tin thống kê đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo	Số liệu thống kê, tổng hợp về số lượng, cơ cấu đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo cấp học, môn học/lĩnh vực, trình độ đào tạo, vị trí việc làm, loại hình cơ sở giáo dục và địa bàn.	CSV, JSON	Năm học/khi có cập nhật số liệu chính thức	Cổng dữ liệu mở tỉnh; tệp dữ liệu tải về; API khi đáp ứng điều kiện kỹ thuật	Theo nội dung Công bố mở; chỉ cung cấp dữ liệu thống kê, tổng hợp	Không cung cấp hồ sơ nhân sự, mã định danh cá nhân, thông tin về lương, phụ cấp hoặc dữ liệu cá nhân của nhà giáo, cán bộ quản lý.
4	Thông tin cơ sở vật chất, thiết bị và hạ tầng số giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo	Số liệu về phòng học, phòng học bộ môn, thư viện, thiết bị dạy học, máy tính, kết nối Internet và một số điều kiện cơ sở vật chất, hạ tầng số của các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý.	CSV, JSON	Năm học/khi có thay đổi lớn	Cổng dữ liệu mở tỉnh; tệp dữ liệu tải về; API khi đáp ứng điều kiện kỹ thuật	Theo nội dung Công bố mở; chỉ công khai các thông tin thuộc phạm vi được phép công bố	Không cung cấp cấu hình kỹ thuật, địa chỉ hệ thống, tài khoản, thông tin an toàn thông tin hoặc dữ liệu có thể ảnh hưởng đến an ninh, an toàn hệ thống.

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
5	Thông tin kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thông tin công khai về cơ sở giáo dục được đánh giá, công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia; gồm tên cơ sở, cấp độ/mức độ công nhận, thời điểm công nhận, thời hạn công nhận và thông tin liên quan được phép công khai.	CSV, JSON	Khi có quyết định hoặc kết quả công nhận mới	Cổng dữ liệu mở tỉnh; tệp dữ liệu tải về	Theo nội dung Công bố mở và quy định chuyên ngành về kiểm định chất lượng giáo dục, trường chuẩn quốc gia	Không công bố hồ sơ đánh giá nội bộ, dữ liệu chưa được phê duyệt hoặc thông tin không thuộc phạm vi công khai.
6	Thông tin tuyển sinh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thông tin công khai về kế hoạch, chỉ tiêu, phương thức, đối tượng, địa bàn tuyển sinh và kết quả tuyển sinh ở mức thống kê, tổng hợp đối với các cấp học thuộc phạm vi quản lý của ngành Giáo dục.	CSV, JSON	Theo kỳ tuyển sinh	Cổng dữ liệu mở tỉnh; Cổng thông tin điện tử Sở Giáo dục và Đào tạo; tệp dữ liệu tải về; API khi có	Theo nội dung Công bố mở và quy định về tuyển sinh	Không cung cấp danh sách thí sinh, hồ sơ đăng ký tuyển sinh, điểm hoặc kết quả tuyển sinh gắn với từng cá nhân.
7	Thông tin thống kê kết quả giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo	Số liệu thống kê, tổng hợp về kết quả học tập, rèn luyện, hoàn thành chương trình, lên lớp, lưu ban, tốt nghiệp và các chỉ tiêu chất	CSV, JSON	Học kỳ/năm học	Cổng dữ liệu mở tỉnh; tệp dữ liệu tải về; API khi đáp ứng điều kiện kỹ thuật	Theo nội dung Công bố mở; chỉ cung cấp dữ liệu thống kê, tổng hợp	Không công bố điểm số, học bạ, kết quả học tập, rèn luyện hoặc thông tin giáo dục gắn với cá nhân người học.

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
			lượng giáo dục theo cấp học, địa phương và năm học.					
8	Thông tin chuyển đổi số ngành Giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo	Số liệu, chỉ số thống kê về tình hình triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong ngành Giáo dục như học bạ số, hồ sơ số, chữ ký số, nền tảng dạy học số, cơ sở dữ liệu ngành, dịch vụ số và các chỉ tiêu chuyển đổi số khác được phép công khai.	CSV, JSON	Năm học/định kỳ theo kỳ đánh giá	Cổng dữ liệu mở tỉnh; tệp dữ liệu tải về; API khi đáp ứng điều kiện kỹ thuật	Theo nội dung Công bố mở; chỉ cung cấp các chỉ tiêu, số liệu đã được xác định đủ điều kiện công khai	Không cung cấp cấu hình hệ thống, tài khoản, nhật ký hệ thống, thông tin về lỗ hổng, phương án bảo mật hoặc dữ liệu có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn thông tin.

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
9	Thông tin mô tả (metadata) học liệu số ngành Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thông tin mô tả về học liệu số thuộc phạm vi quản lý của ngành Giáo dục và Đào tạo được phép công khai; gồm: mã học liệu, tên học liệu, môn học/lĩnh vực, cấp học, lớp, chủ đề, loại học liệu, mô tả nội dung, nguồn học liệu, đơn vị/tổ chức cung cấp, thông tin về quyền hoặc giấy phép sử dụng và đường dẫn truy cập nếu có.	CSV, JSON	Thường xuyên/khi có bổ sung, thay đổi	Kho học liệu số dùng chung; Cổng dữ liệu mở tỉnh; tệp dữ liệu tải về; API khi đáp ứng điều kiện kỹ thuật	Chỉ công bố metadata đủ điều kiện công khai; trường hợp cung cấp kèm nội dung học liệu phải bảo đảm quyền tác giả, quyền liên quan, quyền sở hữu trí tuệ và điều kiện sử dụng theo quy định	Đang xây dựng; đề xuất đưa vào kế hoạch cung cấp dữ liệu mở theo giai đoạn. Việc công bố chính thức thực hiện khi bảo đảm đầy đủ điều kiện pháp lý, dữ liệu và kỹ thuật.
10	Thông tin dịch vụ giáo dục công và hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính	Sở Giáo dục và Đào tạo	Danh mục dịch vụ công, thủ tục hành chính và thông tin hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Giáo dục và Đào tạo; gồm tên thủ tục, cơ quan thực hiện, đối tượng, thành phần hồ sơ, thời hạn, hình thức thực hiện và các	CSV, JSON	Khi có thay đổi	Cổng dữ liệu mở tỉnh; Cổng Dịch vụ công; Cổng thông tin điện tử Sở Giáo dục và Đào tạo; tệp dữ liệu tải về	Theo nội dung Công bố mở và quy định về thủ tục hành chính, dịch vụ công	Không cung cấp dữ liệu trong hồ sơ thủ tục hành chính của cá nhân, tổ chức.

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
			thông tin công khai liên quan.					
11	Thông tin tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thông tin công khai về các tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh; gồm tên tổ chức, tên giao dịch, địa chỉ trụ sở, thông tin liên hệ công khai, thông tin pháp lý, phạm vi hoạt động và tình trạng hoạt động theo quy định.	CSV, JSON	Khi có thay đổi	Cổng dữ liệu mở tỉnh; Cổng thông tin điện tử Sở Giáo dục và Đào tạo; tệp dữ liệu tải về	Theo nội dung Công bố mở và quy định pháp luật về kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	Không công bố số định danh cá nhân, địa chỉ cư trú, thông tin liên hệ riêng hoặc dữ liệu cá nhân khác của người đứng đầu, nhân viên tư vấn nếu không có căn cứ pháp luật cho phép công khai.
II	**LĨNH VỰC XÂY DỰNG**							
12	Dữ liệu giá vật liệu xây dựng	Sở Xây dựng	- Thông tin giá các loại vật liệu xây dựng chủ yếu trên địa bàn tỉnh; phục vụ quản lý chi phí đầu tư xây dựng, tham khảo và công bố giá	XLSX, PDF	Hàng tháng	Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng; Cổng dữ liệu mở tỉnh.	Công khai theo quy định	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
			vật liệu xây dựng - Phạm vi áp dụng: toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân					
13	Dữ liệu đơn giá nhân công xây dựng	Sở Xây dựng	- Thông tin đơn giá nhân công xây dựng theo nhóm nghề và khu vực trên địa bàn tỉnh; phục vụ quản lý chi phí đầu tư xây dựng. - Phạm vi áp dụng: toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân.	PDF	Hàng năm	Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng; Cổng dữ liệu mở tỉnh.	Công khai theo quy định	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước
14	Dữ liệu giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng	Sở Xây dựng	- Thông tin giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh, phục vụ xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. - Phạm vi áp dụng: toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân.	PDF	Hàng năm	Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng; Cổng dữ liệu mở tỉnh.	Công khai theo quy định	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
15	Chỉ số giá xây dựng	Sở Xây dựng	- Thông tin chỉ số giá xây dựng theo loại công trình, khu vực và thời kỳ trên địa bàn tỉnh; phục vụ quản lý chi phí đầu tư xây dựng và điều chỉnh giá hợp đồng xây dựng. - Phạm vi áp dụng: toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân.	PDF	Tháng/quý/ năm	Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng; Cổng dữ liệu mở tỉnh.	Công khai theo quy định	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước
16	Chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	Sở Xây dựng	- Thông tin chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản; - Phạm vi áp dụng: Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	XLSX, PDF	Khi có Quyết định cấp chứng chỉ môi giới hành nghề bất động sản	Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng; Cổng dữ liệu mở tỉnh.	Công khai theo quy định	Thông tin cá nhân có chứa dữ liệu nhạy cảm
17	Thông tin năng lực của tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Sở Xây dựng	- Thông tin năng lực của tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Phạm vi áp dụng: các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.	XLSX, PDF	Khi có Văn bản đề nghị công bố	Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng; Cổng dữ liệu mở tỉnh.	Công khai theo quy định	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
18	Thông tin Quy hoạch	Sở Xây dựng	- Thông tin quy hoạch gồm: quyết định phê duyệt, bản vẽ; - Phạm vi áp dụng: trên địa bàn tỉnh.	PDF, File Autocad	Khi Quy hoạch được phê duyệt	Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng; Cổng dữ liệu mở tỉnh.	Công khai theo quy định	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước
19	Danh sách dự án nhà ở xã hội đủ điều kiện bán, cho thuê mua nhà ở xã hội hình thành trong tương lai theo quy định Luật Nhà ở	Sở Xây dựng	- Thông tin dự án nhà ở xã hội đủ điều kiện bán, cho thuê mua nhà ở xã hội hình thành trong tương lai theo quy định Luật Nhà ở. - Phạm vi áp dụng: Tổ chức, cá nhân.	XLSX, PDF	Khi có văn bản thông báo đủ điều kiện	Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng; Cổng dữ liệu mở tỉnh.	Công khai theo quy định	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước
20	Danh sách dự án nhà ở thương mại đủ điều kiện bán, cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai theo quy định Luật Kinh doanh BĐS	Sở Xây dựng	- Thông tin các dự án nhà ở thương mại đủ điều kiện bán, cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai theo quy định Luật Kinh doanh BĐS; - Phạm vi áp dụng: Tổ chức, cá nhân.	XLSX, PDF	Khi có văn bản thông báo đủ điều kiện	Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng; Cổng dữ liệu mở tỉnh.	Công khai theo quy định	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
21	Danh sách các dự án đầu tư xây dựng nhà ở đủ điều kiện được chuyển nhượng quyền sử dụng đất có hạ tầng kỹ thuật trong dự án cho cá nhân tự xây dựng nhà ở theo Luật KDBĐS	Sở Xây dựng	- Thông tin các dự án đầu tư xây dựng nhà ở đủ điều kiện được chuyển nhượng quyền sử dụng đất có hạ tầng kỹ thuật trong dự án cho cá nhân tự xây dựng nhà ở theo Luật KDBĐS. - Phạm vi áp dụng: Tổ chức, cá nhân	XLSX, PDF	Khi có văn bản thông báo đủ điều kiện	Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng; Cổng dữ liệu mở tỉnh.	Công khai theo quy định	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước
22	Danh sách dự án đầu tư xây dựng nhà ở đủ điều kiện được huy động vốn thông qua việc góp vốn, hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh, liên doanh, liên kết của các tổ chức cá nhân để phát triển nhà ở theo Luật Nhà ở	Sở Xây dựng	- Thông tin các dự án đầu tư xây dựng nhà ở đủ điều kiện được huy động vốn thông qua việc góp vốn, hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh, liên doanh, liên kết của các tổ chức cá nhân để phát triển nhà ở theo Luật Nhà ở; - Phạm vi áp dụng: Tổ chức, cá nhân	XLSX, PDF	Khi có văn bản thông báo đủ điều kiện	Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng; Cổng dữ liệu mở tỉnh.	Công khai theo quy định	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
23	Danh sách đối tượng đã ký hợp đồng mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh.	Sở Xây dựng	- Thông tin đối tượng đã ký hợp đồng mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh. - Phạm vi áp dụng: Tổ chức, cá nhân	XLSX, PDF	Khi có Quyết định công bố đủ điều kiện	Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng; Cổng dữ liệu mở tỉnh.	Công khai theo quy định	Có chứa thông tin cá nhân, dữ liệu nhạy cảm; không thuộc bí mật nhà nước
24	Dữ liệu Thông tin doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bất động sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Sở Xây dựng	- Thông tin doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bất động sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; - Phạm vi áp dụng: Tổ chức, cá nhân	XLSX, PDF	Thường xuyên	Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng; Cổng dữ liệu mở tỉnh.	Công khai theo quy định	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước
III	**LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI**							
25	Dữ liệu các luồng, tuyến cố định hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô	Sở Xây dựng	- Danh mục các luồng, tuyến vận tải hành khách cố định bằng xe ô tô đã được công bố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (bến đi, bến đến, hành trình, cự ly, lưu lượng); phục vụ công tác quản lý nhà nước và hoạt động kinh doanh vận tải.	XLSX, PDF	Khi có công bố, điều chỉnh, bổ sung	Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng; Cổng dữ liệu mở tỉnh.	Chia sẻ công khai, không kèm điều kiện	Không chứa dữ liệu cá nhân, không thuộc phạm vi bí mật nhà nước

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
			- Phạm vi áp dụng: toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân					
26	Dữ liệu các cơ sở đào tạo lái xe ô tô	Sở Xây dựng	- Thông báo Danh sách các cơ sở đào tạo lái xe đủ điều kiện hoạt động trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; - Phạm vi áp dụng: toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân.	XLSX, PDF	Khi có công bố mới, điều chỉnh, bổ sung	Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng; Cổng dữ liệu mở tỉnh.	Chia sẻ công khai, không kèm điều kiện	Không chứa dữ liệu cá nhân, không thuộc phạm vi bí mật nhà nước
27	Dữ liệu về giá cước vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định	Sở Xây dựng	- Thông tin giá cước vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định do đơn vị kinh doanh vận tải kê khai, niêm yết trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; phục vụ theo dõi, công khai giá cước. - Phạm vi áp dụng:	XLSX, PDF	Khi có kê khai, điều chỉnh giá cước	Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng; Cổng dữ liệu mở tỉnh.	Chia sẻ công khai, không kèm điều kiện	Không chứa dữ liệu cá nhân, không thuộc phạm vi bí mật nhà nước

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
			toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân					
28	Dữ liệu danh sách các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ vận tải	Sở Xây dựng	- Danh sách đơn vị được cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (tên đơn vị, mã số doanh nghiệp, địa chỉ, loại hình kinh doanh). - Phạm vi áp dụng: toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân	XLSX, PDF	Hàng quý	Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng; Cổng dữ liệu mở tỉnh.	Chia sẻ công khai, không kèm điều kiện	Không công khai thông tin cá nhân của người đại diện; không thuộc phạm vi bí mật nhà nước
29	Dữ liệu các cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	Sở Xây dựng	- Danh mục các cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu (*Tên, chủ, vị trí, chiều dài, chiều rộng, kết cấu cảng, bến; phương tiện lớn nhất được phép tiếp nhận*), phục vụ công tác quản lý nhà nước. - Phạm vi áp dụng: toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân	XLSX, PDF	Khi có Quyết định công bố, công bố lại	Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng; Cổng dữ liệu mở tỉnh.	Chia sẻ công khai, không kèm điều kiện	Không chứa dữ liệu cá nhân, không thuộc phạm vi bí mật nhà nước

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
IV	**LĨNH VỰC TÀI CHÍNH**							
30	Công khai dự toán, quyết toán ngân sách tỉnh	Sở Tài chính	Số liệu thu - chi ngân sách địa phương đã công khai theo Luật NSNN	PDF/XLSX	Năm	Trang TTĐT Sở, Cổng dữ liệu mở tỉnh	Miễn phí, công khai	Không có dữ liệu cá nhân
31	Danh mục dự án đầu tư công	Sở Tài chính	Dự án, tổng mức đầu tư, tiến độ giải ngân đã phê duyệt	XLSX/CSV	Quý	API/Cổng dữ liệu mở tỉnh	Miễn phí	
32	Bảng giá đất, giá dịch vụ công do tỉnh ban hành	Sở Tài chính	Khung giá, bảng giá theo quyết định UBND tỉnh	PDF/XLSX	Khi có thay đổi	Trang TTĐT Sở; Cổng dữ liệu mở tỉnh	Miễn phí	
33	Danh mục doanh nghiệp nhà nước, phần vốn nhà nước tại DN	Sở Tài chính	Tên DN, vốn điều lệ, tỷ lệ vốn NN (mức công khai)	XLSX	Năm	Trang TTĐT Sở; Cổng dữ liệu mở tỉnh	Miễn phí	Không công bố thông tin bí mật kinh doanh
34	Kết quả đấu thầu, mua sắm công đã công bố	Sở Tài chính	Gói thầu, đơn vị trúng thầu, giá trị (theo Luật Đấu thầu)	XLSX/CSV	Tháng/Quý	API	Miễn phí	
35	Thủ tục hành chính lĩnh vực tài chính	Sở Tài chính	Danh mục TTHC, thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết	XLSX/JSON	Khi có thay đổi	Cổng DVC	Miễn phí	

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
V	**LĨNH VỰC NỘI VỤ**							
36	Danh mục cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh	Sở Nội vụ	Danh sách, tên, loại hình, cơ quan quản lý của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý	CSV, JSON hoặc định dạng mở phù hợp	Khi có thay đổi	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API	Thông tin tổ chức được phép công khai	Không chứa dữ liệu cá nhân; Dữ liệu được công bố sau khi được chuẩn hoá
37	Danh mục đơn vị trực thuộc các cơ quan, đơn vị	Sở Nội vụ	Danh mục các phòng, ban, đơn vị trực thuộc cơ quan, đơn vị	CSV, JSON hoặc định dạng mở phù hợp	Khi có thay đổi	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API	Thông tin tổ chức được phép công khai	Không chứa dữ liệu cá nhân
38	Cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị	Sở Nội vụ	Thông tin tổng hợp về cơ cấu tổ chức, các đơn vị trực thuộc	CSV, JSON hoặc định dạng mở phù hợp	Khi có thay đổi	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API	Thông tin tổ chức được phép công khai	Không bao gồm thông tin cá nhân
39	Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị	Sở Nội vụ	Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Quyết định của cấp có thẩm quyền	CSV, JSON; định dạng mở phù hợp	Khi có thay đổi	Cổng dữ liệu mở tỉnh	Nội dung đã được phép công khai	Không công bố nội dung thuộc bí mật nhà nước và chỉ công bố đối với nội dung được phép công khai
40	Thống kê tổng hợp về biên chế, cán bộ, công chức, viên chức	Sở Nội vụ	Các chỉ tiêu thống kê tổng hợp về biên chế, cơ cấu, số lượng CBCCVC theo phạm vi được phép công khai	CSV, JSON	Hằng năm/khi có số liệu chính thức	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API	Chỉ cung cấp số liệu tổng hợp	Không cung cấp họ tên, số định danh, hồ sơ hoặc thông tin cá nhân

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
41	Danh mục thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Nội vụ	Sở Nội vụ	Tên, mã TTHC, lĩnh vực, cơ quan thực hiện, đối tượng và hình thức thực hiện	CSV, JSON	Khi có thay đổi	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API	Dữ liệu TTHC đã công khai	Không bao gồm hồ sơ TTHC
42	Danh mục dịch vụ công trực tuyến thuộc lĩnh vực Nội vụ	Sở Nội vụ	Danh mục dịch vụ công trực tuyến và TTHC tương ứng	CSV, JSON	Khi có thay đổi	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API	Dữ liệu dịch vụ công đã công khai	Không bao gồm tài khoản, hồ sơ, thông tin xác thực
43	Thống kê tổng hợp kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Nội vụ	Sở Nội vụ	Số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết, đúng hạn, quá hạn theo TTHC/cơ quan	CSV, JSON	Tháng/quý	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API	Chỉ số liệu tổng hợp	Không cung cấp hồ sơ hoặc thông tin định danh
44	Chỉ số, kết quả cải cách hành chính	Sở Nội vụ	Các chỉ số, kết quả đánh giá và tình hình thực hiện cải cách hành chính thuộc phạm vi công khai	CSV, JSON	Hằng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh	Dữ liệu đã tổng hợp, công khai	Không công bố thông tin cá nhân ngoài phạm vi công khai
45	Danh mục các hội, tổ chức hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Tên, loại hình, phạm vi hoạt động, tình trạng pháp lý của các hội, tổ chức hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện được phép công khai	CSV, JSON	Khi có thay đổi	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API	Thông tin tổ chức được phép công khai	Không công bố danh sách thành viên hoặc thông tin cá nhân; Dữ liệu được công bố sau khi được chuẩn hoá

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
46	Dữ liệu thống kê tổng hợp về lao động, việc làm và thị trường lao động	Sở Nội vụ	Các chỉ tiêu tổng hợp về lực lượng lao động, việc làm, thất nghiệp và thị trường lao động theo địa bàn/nhóm thống kê	CSV, JSON	Theo kỳ thống kê	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API	Chỉ dữ liệu tổng hợp, phi cá nhân hóa	Không cung cấp hồ sơ, thông tin định danh người lao động
47	Dữ liệu thống kê tổng hợp về tình hình thực hiện bảo hiểm thất nghiệp	Sở Nội vụ	Các chỉ tiêu tổng hợp về đăng ký, giải quyết hưởng bảo hiểm thất nghiệp	CSV, JSON	Theo kỳ thống kê	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API	Dữ liệu tổng hợp, đã loại bỏ thông tin cá nhân	Không công bố hồ sơ, thông tin định danh người hưởng
48	Dữ liệu thống kê tổng hợp về an sinh xã hội	Sở Nội vụ	Số liệu tổng hợp về các chỉ tiêu an sinh xã hội theo địa bàn	CSV, JSON	Theo kỳ thống kê	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API	Chỉ công bố số liệu tổng hợp	Không công bố danh sách người/hộ gia đình cụ thể hoặc thông tin định danh
49	Danh mục Trung tâm dịch vụ việc làm và doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm đủ điều kiện công khai	Sở Nội vụ	Tên, loại hình, địa chỉ và thông tin hoạt động được phép công khai	CSV, JSON	Khi có thay đổi	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API	Thông tin tổ chức/doanh nghiệp đã được phép công khai	Không công bố dữ liệu cá nhân
50	Danh mục cơ sở chăm sóc, điều dưỡng người có công được phép công	Sở Nội vụ	Tên cơ sở, loại hình, địa chỉ và thông tin dịch vụ/công năng được phép công khai	CSV, JSON	Khi có thay đổi	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API	Chỉ công bố thông tin cơ sở được phép công khai	Không công bố danh sách người đang được chăm sóc, nuôi dưỡng

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
	khai							
VI	**LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP, KIỂM LÂM**							
51	Thống kê diện tích rừng & độ che phủ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Diện tích rừng theo tỉnh/vùng	JSON/XML/ CSV/Excel/ API/Bản đồ	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh		
52	Kế hoạch bảo vệ rừng & PCCCR	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Kế hoạch bảo vệ, dự báo cháy	PDF/ Dashboard	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh		
53	Danh mục giống cây lâm nghiệp quốc gia	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Mã giống, đặc điểm sinh học	API/JSON/ XML/CSV/ Excel/PDF	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh		
VII	**LĨNH VỰC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y**							
54	Thống kê quy mô, sản lượng chăn nuôi	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Số lượng đàn, sản lượng theo tỉnh/vùng	JSON/XML/ CSV/Excel/ Bản đồ	Hàng quý	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
55	Bản đồ phân bố dịch bệnh động vật	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Khu vực nguy cơ cao theo tỉnh/vùng	Shapefile/W MS/GeoJSO N/GML	Hàng tháng	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
56	Danh mục thuốc thú y được phép	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Hoạt chất, liều lượng, mã đăng ký	Dashboard	Hàng quý	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
57	Danh mục thuốc thú y cấm	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Hoạt chất, lý do cấm	PDF	Khi thay đổi	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
58	Quy hoạch vùng chăn nuôi	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bản đồ quy hoạch, kế hoạch phát triển	Shapefile/WMS/GeoJSON/GML/PDF	5 năm/lần	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
59	Kế hoạch phòng chống dịch bệnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Kế hoạch tiêm phòng, dự báo dịch	PDF/ Dashboard	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
VIII	**LĨNH VỰC THUỶ LỢI**							
60	Bản đồ quy hoạch thủy lợi và vùng nguy cơ lũ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bản đồ quy hoạch, vùng ngập úng	Shapefile/WMS/GeoJSON/GML	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
61	Kế hoạch vận hành và xả lũ hồ chứa	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Kế hoạch vận hành hồ chứa, xả lũ	PDF/ Dashboard	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
62	Báo cáo tình hình an toàn đê điều và hồ chứa	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tình trạng an toàn đê, hồ theo tỉnh	PDF/ Dashboard	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
63	Giá nước tưới tiêu và cấp nước sinh hoạt	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Giá nước tưới, cấp nước theo vùng	Dashboard/ JSON/ XML/CSV/ Excel	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
IX	**LĨNH VỰC QUẢN LÝ ĐÊ ĐIỀU VÀ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI**							
64	Danh mục công trình đê điều quốc gia	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Mã công trình, chức năng, cấp đê	JSON/XML/ CSV/Excel/ PDF	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
65	Kế hoạch vận hành và xả lũ hồ chứa	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Kế hoạch vận hành hồ chứa, xả lũ	PDF/ Dashboard	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
66	Báo cáo tình hình thiên tai và thiệt hại	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thiệt hại do lũ, úng, bão theo tỉnh/vùng	PDF/ Dashboard	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
67	Kế hoạch phòng chống thiên tai theo tỉnh/vùng	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bản đồ quy hoạch PCTT	Shapefile/W MS/GeoJSO N/GML/PDF	5 năm/lần	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
68	Cảnh báo sớm lũ, úng ngập và bão	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thông báo cảnh báo thời gian thực	API/ Dashboard	Theo sự kiện	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
69	Thống kê lực lượng và phương tiện PCTT	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lực lượng, phương tiện cứu hộ theo tỉnh	JSON/XML/ CSV/Excel/ API	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
70	Danh sách công khai cơ sở quản lý đê điều	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Danh sách đơn vị + liên hệ	API/JSON/X ML/CSV/ Excel	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
71	Sự kiện thiên tai và bài học kinh nghiệm	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thống kê sự kiện thiên tai (lũ, bão, ngập úng, sạt lở, …)	PDF/ Dashboard	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
72	Bản đồ ngập úng lịch sử	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bản đồ ngập úng các năm trước	Shapefile/W MS/GeoJ SON/GML	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
73	Thống kê thiệt hại do thiên tai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thiệt hại về đê, công trình theo tỉnh	JSON/XML/ CSV/Excel/ API	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
X	**LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC**							

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
74	Danh mục giấy phép khai thác nước (mức tổng hợp)	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Danh sách giấy phép công khai	API/JSON/ XML/CSV/ Excel	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
XI	**LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THUỶ VĂN**							
75	Bản tin dự báo thời tiết	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhiệt độ, mưa, gió theo tỉnh/thành	Dashboard	Hàng ngày	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
76	Bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Cấp độ cảnh báo thời gian thực	Dashboard	Theo sự kiện	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
77	Bản đồ phân vùng rủi ro thiên tai khí tượng thủy văn	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bản đồ vùng nguy cơ bão, lũ, hạn	Shapefile/W MS/Ge oJSON/GML	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
78	Báo cáo khí tượng thủy văn quốc gia	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Báo cáo tổng hợp tình hình	PDF/ Dashboard	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
79	Thống kê thiên tai, tác hại của thiên tai khí tượng thủy văn	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thiệt hại do bão, lũ, hạn hán	JSON/XML/ CSV/Excel	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
80	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về khí tượng thủy văn	Sở Nông nghiệp và Môi trường	QCVN, TCVN về quan trắc, điều tra, khảo sát, dự báo, cảnh báo .. khí tượng, thủy văn	PDF	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh		
XII	**LĨNH VỰC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**							
81	Kịch bản biến đổi khí hậu quốc gia	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Kịch bản nhiệt độ, mưa, mực nước biển dâng	API/JSON/ XML/CSV/ Excel/PDF	5 năm/lần	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
XIII	**LĨNH VỰC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**							
A	**KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**							
82	Thống kê số lượng và quy mô HTX	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Số lượng HTX, thành viên, doanh thu theo tỉnh/vùng	JSON/XML/ CSV/Excel/ Bản đồ	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
83	Bản đồ phân bố HTX và chuỗi liên kết	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vị trí HTX, chuỗi liên kết theo tỉnh/vùng	Shapefile/W MS/GeoJSO N/GML	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
84	Danh mục HTX kiểu mới và HTX điển hình	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Danh sách HTX đạt tiêu chuẩn kiểu mới	JSON/XML/ CSV/Excel/ PDF	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
85	Danh mục sản phẩm OCOP và sản phẩm chủ lực	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Danh sách sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực	Dashboard	Hàng năm	API		
86	Thống kê hỗ trợ phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Số dự án, kinh phí hỗ trợ theo tỉnh/vùng	JSON/XML/ CSV/Excel/ API	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
87	Kế hoạch phát triển kinh tế hợp tác	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Kế hoạch phát triển HTX 5 năm	PDF/ Dashboard	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
88	Giá trị kinh tế và thu nhập HTX	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Doanh thu, thu nhập thành viên theo tỉnh/vùng	Dashboard/JSON/XML/CSV/ Excel	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
89	Danh sách HTX tham gia chuỗi liên kết	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Danh sách HTX trong chuỗi giá trị	JSON/XML/ CSV/Excel	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
90	Thống kê tín dụng và tài chính HTX	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Dư nợ, tỷ lệ nợ xấu HTX	JSON/XML/ CSV/Excel	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
91	Bản đồ vùng phát triển nông thôn mới	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bản đồ nông thôn mới, vùng khó khăn	Shapefile/WMS/GeoJSON/GML	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
92	Danh sách quỹ hỗ trợ và trung tâm hỗ trợ HTX	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Danh sách quỹ, trung tâm, thông tin liên hệ	JSON/XML/ CSV/Excel	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
93	Dự báo xu hướng phát triển kinh tế hợp tác	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Dự báo xu hướng HTX, liên kết	PDF/Dashboard	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
94	Thống kê chuyển đổi số HTX	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tỷ lệ HTX áp dụng công nghệ số	JSON/XML/ CSV/Excel/ API	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
95	Danh sách HTX xuất khẩu và liên kết quốc tế	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Danh sách HTX có xuất khẩu	API/PDF	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
B	**CHẤT LƯỢNG, CHẾ BIẾN VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG**							
96	Thống kê chất lượng nông sản	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tỷ lệ đạt chuẩn, dư lượng thuốc theo tỉnh/vùng	JSON/XML/ CSV/Excel/ Bản đồ	Hàng quý	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
97	Bản đồ cơ sở chế biến đạt chuẩn	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vị trí cơ sở chế biến đạt HACCP, ISO	Shapefile/WMS	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh		

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
98	Danh mục sản phẩm OCOP và chủ lực	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Danh sách sản phẩm OCOP 3-5 sao	JSON/XML/ CSV/Excel/ PDF	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
99	Danh mục chứng nhận GAP (VietGAP, GlobalGAP, …), hữu cơ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Danh sách đơn vị và sản phẩm được chứng nhận	Dashboard	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
100	Thống kê kim ngạch xuất khẩu nông sản	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Kim ngạch theo nhóm sản phẩm và thị trường	JSON/XML/ CSV/Excel	Hàng quý	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
101	Kế hoạch phát triển thị trường nông sản	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chiến lược thị trường trong và ngoài nước	PDF/Dashboard	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
102	Giá bình quân nông sản và sản phẩm chế biến	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Giá theo tỉnh/vùng và kênh phân phối	Dashboard/JSON/XML/CSV/ Excel	Hàng tuần	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
103	Danh sách cơ sở chế biến đạt chuẩn xuất khẩu	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Danh sách, giấy phép	JSON/XML/ CSV/Excel	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
104	Thống kê truy xuất nguồn gốc	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tỷ lệ sản phẩm áp dụng truy xuất	JSON/XML/ CSV/Excel	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
105	Bản đồ chuỗi cung ứng nông sản chủ lực	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bản đồ chuỗi từ sản xuất đến tiêu thụ	Shapefile/W MS/GeoJSO N/GML	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
106	Danh mục rào cản kỹ thuật thị trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Yêu cầu kỹ thuật của các thị trường lớn	PDF/Dashbo ard	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
107	Thống kê khiếu nại và phản hồi chất lượng	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Số lượng khiếu nại theo sản phẩm	JSON/XML/ CSV/Excel	Hàng quý	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
108	Dự báo xu hướng thị trường nông sản	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Dự báo cung - cầu, giá cả	PDF/Dashbo ard	Hàng quý	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
109	Danh sách HTX và doanh nghiệp tham gia chế biến	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Danh sách HTX, doanh nghiệp chế biến	JSON/XML/ CSV/Excel	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
110	Báo cáo tình hình chất lượng nông sản xuất khẩu	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tỷ lệ đạt chuẩn xuất khẩu	PDF/Dashbo ard	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
C	**NÔNG THÔN MỚI VÀ GIẢM NGHÈO**							
111	Thống kê xã Nông thôn mới	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Số xã NTM hiện đại theo tỉnh	JSON/XML/ CSV/Excel/ Bản đồ	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
112	Danh mục xã đạt chuẩn NTM hiện đại	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Danh sách xã NTM hiện đại	JSON/XML/ CSV/Excel/ PDF	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
113	Thống kê hộ nghèo và cận nghèo (tổng hợp)	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tỷ lệ hộ nghèo theo cấp tỉnh/cấp xã và theo vùng kinh tế - xã hội	JSON/XML/ CSV/Excel	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
114	Kế hoạch xây dựng Nông thôn mới	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Kế hoạch quốc gia và địa phương	PDF/Dashboard	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
115	Thống kê hỗ trợ giảm nghèo	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Kinh phí hỗ trợ, số hộ thụ hưởng	JSON/XML/ CSV/Excel	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
116	Danh mục sản phẩm OCOP	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Danh sách sản phẩm OCOP	JSON/XML/ CSV/Excel	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
117	Thống kê thoát nghèo bền vững	Sở Nông nghiệp và Môi	Số hộ thoát nghèo, tái nghèo	JSON/XML/ CSV/Excel	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
		trường						
118	Báo cáo tiến độ nông thôn mới	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Báo cáo tổng hợp	PDF/Dashboard	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
119	Dự báo giảm nghèo và NTM	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Dự báo tỷ lệ hộ nghèo và số xã NTM	PDF/ Dashboard	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
120	Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Báo cáo tổng hợp	PDF/ Dashboard	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
XIV	**LĨNH VỰC NƯỚC SẠCH NÔNG THÔN**							
121	Thống kê diện tích tưới tiêu và cấp nước	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Diện tích tưới, cấp nước theo tỉnh/vùng	JSON/XML/ CSV/Excel/ Bản đồ	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
122	Danh mục công trình thủy lợi quốc gia	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Mã công trình, chức năng, quy mô	API/JSON/ XML/CSV/ Excel/PDF	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
123	Giá nước tưới tiêu và cấp nước sinh hoạt	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Giá nước tưới, cấp nước theo vùng	API/Dashboa rd/JSON/XM L/CSV/ Excel	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
124	Danh sách công khai cơ sở quản lý thủy lợi	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Danh sách đơn vị + liên hệ	API/JSON/X ML/CSV/ Excel	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
125	Bản đồ phân bố công trình thủy lợi	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vị trí công trình theo tỉnh/vùng	Shapefile/W MS/GeoJSO N/GML	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
126	Thống kê chất lượng nguồn nước thủy lợi	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chất lượng nước sông, hồ theo tỉnh	JSON/XML/ CSV/Excel/ API	Hàng quý	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
XV	**LĨNH VỰC KHUYẾN NÔNG**							
127	Thống kê, tổng hợp về mô hình khuyến nông	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Số mô hình, diện tích áp dụng theo tỉnh/vùng	JSON/XML/ CSV/Excel/ Bản đồ	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
128	Thống kê hiệu quả kinh tế mô hình	Sở Nông nghiệp và Môi	Thu nhập tăng thêm từ mô hình	JSON/XML/ CSV/Excel	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
		trường						
129	Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thông tin, khu vực (vị trí) áp dụng kỹ thuật	Shapefile/WMS/GeoJSON/GML	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
130	Danh mục tài liệu khuyến nông	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tài liệu hướng dẫn kỹ thuật	API/PDF	Hàng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh/API		
XVI	**LĨNH VỰC VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**							
131	Dữ liệu về thể chế, chính sách lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Danh mục văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành; cơ chế, chính sách; chương trình, đề án, kế hoạch phát triển lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Khánh Hòa đã được phép công khai.	Excel (XLSX), PDF, Word (DOCX)…	Định kỳ hằng năm hoặc khi có văn bản, chính sách, chương trình, đề án mới được ban hành, sửa đổi, bổ sung	Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở; Cổng dữ liệu mở của tỉnh (khi được triển khai).	Chia sẻ công khai theo quy định của pháp luật	Không chứa dữ liệu cá nhân, không thuộc danh mục bí mật nhà nước.

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
132	Dữ liệu giới thiệu di sản, lễ hội, sự kiện văn hóa, sản phẩm văn hóa địa phương	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Thông tin giới thiệu về di sản văn hóa, sự kiện văn hóa và các sản phẩm văn hóa trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; phục vụ người dân, doanh nghiệp và du khách khai thác, tìm hiểu	Excel (XLSX), PDF, Word (DOCX)…	Định kỳ hằng năm hoặc khi có phát sinh, cập nhật thông tin mới	Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở; Cổng dữ liệu mở của tỉnh (khi được triển khai).	Chia sẻ công khai theo quy định của pháp luật	Không chứa dữ liệu cá nhân, không thuộc danh mục bí mật nhà nước.
133	Danh mục cơ sở thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Thông tin về các cơ sở, công trình, thiết chế thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; phục vụ công tác quản lý nhà nước, người dân, tổ chức, doanh nghiệp khai thác, tìm hiểu thông tin về cơ sở thể dục thể thao.	Excel (XLSX), PDF, Word (DOCX)…	Định kỳ hằng năm hoặc khi có phát sinh, thay đổi, bổ sung thông tin	Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở; Cổng dữ liệu mở của tỉnh (khi được triển khai).	Chia sẻ công khai theo quy định của pháp luật	Không chứa dữ liệu cá nhân, không thuộc danh mục bí mật nhà nước.
134	Danh mục chương trình, dự án đầu tư công lĩnh vực thể dục thể thao	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Danh mục các chương trình, dự án đầu tư công thuộc lĩnh vực thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; phục vụ theo dõi, khai thác thông tin về các dự án đầu tư công được phép công khai.	Excel (XLSX), PDF, Word (DOCX)…	Định kỳ hằng năm hoặc khi có chương trình, dự án mới, điều chỉnh, cập nhật tiến độ thực hiện	Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở; Cổng dữ liệu mở của tỉnh (khi được triển khai).	Chia sẻ công khai theo quy định của pháp luật	Không chứa dữ liệu cá nhân, không thuộc danh mục bí mật nhà nước.

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
135	Danh sách các khu, điểm du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Thông tin về các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, gồm tên, địa chỉ, loại hình và thông tin giới thiệu	Excel (XLSX), PDF, Word (DOCX)…	Khi có thay đổi	Cổng dữ liệu mở tỉnh	Công khai, khai thác và sử dụng theo quy định	Không bao gồm dữ liệu cá nhân
136	Danh sách cơ sở lưu trú du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Thông tin về các cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, gồm tên cơ sở, địa chỉ, loại hình, hạng và quy mô	Excel (XLSX), PDF, Word (DOCX)…	Khi có thay đổi	Cổng dữ liệu mở tỉnh	Công khai theo quy định	Không bao gồm dữ liệu cá nhân
137	Danh sách doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Thông tin về các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, gồm tên doanh nghiệp, địa chỉ, loại hình và tình trạng hoạt động	Excel (XLSX), PDF, Word (DOCX)…	Khi có thay đổi	Cổng dữ liệu mở tỉnh	Công khai theo quy định	Không bao gồm dữ liệu cá nhân
138	Danh sách hướng dẫn viên du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Thông tin tổng hợp về đội ngũ hướng dẫn viên du lịch trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo loại thẻ, ngôn ngữ và phạm vi hoạt động	Excel (XLSX), PDF, Word (DOCX)…	Khi có thay đổi	Cổng dữ liệu mở tỉnh	Công khai dưới dạng tổng hợp	Không công bố thông tin cá nhân

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
139	Danh sách các sự kiện, hoạt động du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Thông tin về các sự kiện, hoạt động du lịch được tổ chức trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, gồm tên sự kiện, thời gian, địa điểm và nội dung chính	Excel (XLSX), PDF, Word (DOCX)…	khi có thay đổi	Cổng dữ liệu mở tỉnh	Công khai	Không có
XVII	**LĨNH VỰC Y TẾ**							
140	Dữ liệu các cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc, các cơ sở bán lẻ thuốc	Sở Y tế	Thống kê thông tin các công ty, chi nhánh dược phẩm bán buôn dược phẩm, bao gồm tên đơn vị, địa chỉ kho, người phụ trách chuyên môn, số chứng chỉ, số điện thoại liên lạc và giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược.	Excel (.xlsx), CSV	Hàng Quý	Cổng dữ liệu mở tỉnh		

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
141	Danh sách phòng khám tư nhân được cấp phép hoạt động	Sở Y tế	Cung cấp thông tin chi tiết về các phòng khám đa khoa, phòng khám chuyên khoa, phòng chẩn trị y học cổ truyền tư nhân được cấp phép hoạt động, tên người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, địa chỉ và giờ làm việc.	Excel (.xlsx), CSV	Hàng tháng	Cổng dữ liệu mở tỉnh		
142	Danh sách cơ sở tự công bố sản phẩm an toàn thực phẩm	Sở Y tế	Cập nhật danh mục các doanh nghiệp, hộ kinh doanh thực hiện tự công bố các sản phẩm nước uống đóng chai, nước đá viên, thực phẩm bổ sung, phụ gia thực phẩm, bao bì chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.	Excel (.xlsx), CSV	Hàng tuần	Cổng dữ liệu mở tỉnh		
XVIII	**LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG**							
143	Dữ liệu về danh sách các chợ	Sở Công thương	- Danh sách các chợ (tên chợ, địa điểm, hiện trạng); - Phạm vi áp dụng: toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân.	xlsx	Hàng năm	Trang thông tin điện tử Sở Công Thương hoặc phương thức khác	Công khai theo quy định	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
144	Dữ liệu về danh sách các siêu thị, trung tâm thương mại	Sở Công thương	- Danh sách các siêu thị, trung tâm thương mại (Loại hình, địa điểm); - Phạm vi áp dụng: toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân.	xlsx	Hàng năm	Trang thông tin điện tử Sở Công Thương hoặc phương thức khác	Công khai theo quy định	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước
XIX	**LĨNH VỰC KHÁC**							
145	Danh mục dự án kêu gọi, thu hút đầu tư tại KKT và KCN	Ban quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp	Tên dự án, mục tiêu, địa điểm, quy mô dự kiến, nhu cầu sử dụng đất, tổng vốn dự kiến, hình thức lựa chọn nhà đầu tư, đầu mối liên hệ và tình trạng mời gọi.	CSV, XLSX, JSON; PDF hồ sơ giới thiệu	Hằng quý; khi danh mục được phê duyệt/điều chỉnh	Cổng dữ liệu mở tỉnh; Trang thông tin điện tử của Ban; API/đường dẫn tải tệp	Chỉ khai thác thông tin đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép công bố	Không công bố tài liệu nội bộ, phương án chưa phê duyệt, thông tin quốc phòng - an ninh hoặc dữ liệu của tổ chức/cá nhân chưa có căn cứ công khai.
146	Danh mục khu vực, địa điểm, quỹ đất và mặt bằng kêu gọi đầu tư được phép công khai	Ban quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp	Thông tin vị trí ở mức công khai, diện tích, hiện trạng tổng quát, định hướng sử dụng và dự án kêu gọi đầu tư liên quan trong KKT, KCN.	CSV, XLSX, JSON; GeoJSON/ KML	Hằng quý; khi có điều chỉnh	Cổng dữ liệu mở tỉnh; dịch vụ bản đồ/đường dẫn tải tệp	Phải được đơn vị quản lý quy hoạch, đất đai và cơ quan có thẩm quyền xác nhận phạm vi công khai	Loại trừ khu vực nhạy cảm.

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
147	Cơ chế, chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư áp dụng tại KKT và KCN	Ban quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp	Tên chính sách, đối tượng, nội dung ưu đãi/hỗ trợ, điều kiện áp dụng, cơ quan giải quyết, thời hạn hiệu lực và liên kết văn bản pháp lý.	CSV, XLSX, JSON; PDF/HTML văn bản nguồn	Khi văn bản được ban hành, sửa đổi, thay thế hoặc hết hiệu lực	Cổng dữ liệu mở tỉnh; Trang thông tin điện tử của Ban; liên kết CSDL văn bản	Khai thác tự do; người sử dụng đối chiếu văn bản gốc còn hiệu lực	Gắn trạng thái hiệu lực; không thay thế ý kiến tư vấn pháp lý hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền.
148	Chương trình, kế hoạch và hoạt động xúc tiến đầu tư đã được phê duyệt/công bố	Ban quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp	Tên chương trình/sự kiện, thời gian, địa điểm, nhóm nhà đầu tư/lĩnh vực mục tiêu, đơn vị tổ chức, đầu mối đăng ký và kết quả tổng hợp được phép công khai.	CSV, XLSX, JSON; iCalendar/HTML (nếu phù hợp)	Hằng quý; cập nhật theo sự kiện	Cổng dữ liệu mở tỉnh; Trang thông tin điện tử của Ban	Khai thác tự do đối với thông tin công khai	Không công bố danh sách khách mời, thông tin liên hệ cá nhân, nội dung làm việc hoặc cam kết chưa được các bên đồng ý công khai.
149	Danh mục đầu mối hỗ trợ đầu tư và giải quyết thủ tục đầu tư ban đầu	Ban quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp	Tên đơn vị/bộ phận, lĩnh vực hỗ trợ, địa chỉ công vụ, số điện thoại công vụ, thư điện tử công vụ, thời gian tiếp nhận và kênh hỗ trợ.	CSV, XLSX, JSON, vCard	Khi có thay đổi; rà soát hằng quý	Cổng dữ liệu mở tỉnh; Trang thông tin điện tử của Ban	Khai thác cho mục đích liên hệ công vụ	Chỉ sử dụng thông tin liên hệ công vụ đã được phép công khai; không công bố số điện thoại, thư điện tử cá nhân.

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
150	Dữ liệu hướng dẫn thủ tục đầu tư lần đầu thuộc thẩm quyền của Ban	Ban quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp	Tên thủ tục; đối tượng; thành phần hồ sơ; trình tự; thời hạn; phí/lệ phí; cơ quan tiếp nhận; biểu mẫu; liên kết nộp hồ sơ trực tuyến; câu hỏi thường gặp.	CSV, XLSX, JSON; PDF/HTML	Khi thủ tục hành chính thay đổi	Cổng dữ liệu mở tỉnh; Cổng DVC; Trang thông tin điện tử của Ban	Khai thác tự do; ưu tiên liên kết nguồn thủ tục hành chính chính thức	Phải đồng bộ với quyết định công bố TTHC hiện hành; không đưa nội dung tư vấn cho một hồ sơ cụ thể.
151	Thống kê kết quả thu hút đầu tư mới vào KKT và KCN	Ban quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp	Số dự án được cấp lần đầu; tổng vốn đăng ký; phân theo địa bàn, ngành/lĩnh vực, nguồn vốn trong nước/nước ngoài và kỳ báo cáo.	CSV, XLSX, JSON	Hằng quý, hằng năm	Cổng dữ liệu mở tỉnh; Trang thông tin điện tử của Ban	Khai thác tự do, ghi rõ kỳ báo cáo và phương pháp tổng hợp	Dùng số liệu tổng hợp
152	Danh mục dự án đầu tư công	Ban quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp	Danh mục các dự án đầu tư công do Ban Quản lý dự án, hạ tầng làm đại diện chủ đầu tư; gồm các thông tin được phép công khai như tên dự án, lĩnh vực, địa điểm, thời gian thực hiện, tình trạng thực hiện	.xlsx	Hằng quý và khi có thay đổi	Cổng dữ liệu mở tỉnh; Trang thông tin điện tử của Ban	Dữ liệu được phép công khai theo quy định	Không bao gồm bí mật nhà nước, dữ liệu cá nhân và thông tin hạn chế tiếp cận

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
153	Lịch tổ chức các kỳ sát hạch lái xe ô tô, mô tô	Công an tỉnh	- Thời gian, địa điểm tổ chức các kỳ sát hạch lái xe ô tô, mô tô. - Phạm vi áp dụng: Cá nhân tham gia sát hạch	HTML	Khi có công bố mới, điều chỉnh, bổ sung	Cổng thông tin điện tử Công an tỉnh Khánh Hòa	Chia sẻ công khai theo quy định tại khoản 5, Điều 9, Thông tư số 108/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế, không kèm điều kiện	Không chứa dữ liệu cá nhân, không thuộc phạm vi bí mật nhà nước

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
154	Danh sách doanh nghiệp, hộ kinh doanh/cá nhân kinh doanh dự kiến kiểm tra định kỳ	Công an tỉnh	- Thông báo về việc kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an tại các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. - Phạm vi áp dụng: Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn toàn tỉnh được kiểm tra	HTML, PDF	Theo Kế hoạch, chương trình công tác của đơn vị	Cổng thông tin điện tử Công an tỉnh Khánh Hòa	Chia sẻ công khai theo quy định tại Kế hoạch số 12/KH-BCA ngày 08/01/2026 của Bộ Công an về kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an tại các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong năm 2026, không kèm điều kiện	Không chứa dữ liệu cá nhân, không thuộc phạm vi bí mật nhà nước

STT	Tên tập dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Mô tả, phạm vi áp dụng	Định dạng	Tần suất cập nhật	Phương thức chia sẻ	Điều kiện chia sẻ	Ghi chú ràng buộc *(cá nhân, bí mật NN…)*
155	Danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh xá số 1, 2 Công an tỉnh Khánh Hòa	Công an tỉnh	Thông báo thông tin về tên cơ sở khám, chữa bệnh, địa chỉ, thời gian hoạt động và danh sách người đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh xá số 1, 2 Công an tỉnh Khánh Hòa. - Phạm vi áp dụng: Toàn tỉnh	HTML, PDF	Khi có văn bản công bố mới hoặc điều chỉnh, bổ sung	Cổng thông tin điện tử Công an tỉnh Khánh Hòa	Chia sẻ công khai theo quy định tại khoản 2, Điều 29 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2026 của Chính phủ	Không chứa dữ liệu cá nhân nhạy cảm, không thuộc phạm vi bí mật nhà nước
156	Danh sách và địa chỉ trụ sở Công an xã, phường thuộc Công an tỉnh Khánh Hòa	Công an tỉnh	- Thông tin địa chỉ và Số Số điện thoại Trực ban; Tiếp công dân, giải quyết thủ tục hành chính; Tiếp nhận tin báo tội phạm tại trụ sở Công an các xã, phường thuộc Công an tỉnh Khánh Hòa - Phạm vi áp dụng: Toàn tỉnh	JPG, PDF	Khi có công bố mới, điều chỉnh, bổ sung	Cổng thông tin điện tử Công an tỉnh Khánh Hòa; Cổng dịch vụ công Bộ Công an	Chia sẻ công khai theo quy định Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 và Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16, không kèm điều kiện	Không chứa dữ liệu cá nhân, không thuộc phạm vi bí mật nhà nước
157	Danh sách Áp dụng Dịch vụ công	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Danh sách Áp dụng Dịch vụ công (trích xuất trên Cơ sở dữ liệu về TTHC - Cổng DVC quốc gia)	Pdf, xlsx, docx	Thường xuyên	Cổng dữ liệu mở của tỉnh		